

Số: 1315/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2025

V/v Báo giá cung cấp và lắp đặt máy điều hòa
nhiệt độ các loại sử dụng cấp bách phục vụ
người bệnh tại các khoa của Bệnh viện.

Kính gửi: Các tổ chức/cá nhân kinh doanh trang thiết bị

Căn cứ nhu cầu cấp bách cần thiết sử dụng máy điều hòa nhiệt độ nhằm đảm bảo môi trường, điều kiện chăm sóc, phục hồi sức khỏe cho người bệnh điều trị tại các khoa của Bệnh viện;

Phòng Vật tư – Thiết bị y tế đã tiến hành kiểm tra, rà soát nhu cầu sử dụng, vị trí lắp đặt tại các khoa. Đề nghị mời đơn vị có khả năng thực hiện gửi báo giá đến Bệnh viện, cụ thể như sau:

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SL	GHI CHÚ
A/	THIẾT BỊ			
1	Điều hòa 2 chiều, 24.000BTU	Bộ	04	
2	Điều hòa 2 chiều, 18.000BTU	Bộ	01	
3	Điều hòa 1 chiều, 18.000BTU	Bộ	04	
4	Điều hòa 2 chiều, 12.000BTU	Bộ	04	
5	Điều hòa 1 chiều, 12.000BTU	Bộ	03	
6	Điều hòa 1 chiều, 9.000BTU	Bộ	01	
B/	DỰ KIẾN VẬT TƯ LẮP ĐẶT			
7	Atomat	Cái		- Vật tư, phụ kiện, nhân công lắp đặt theo khảo sát thực tế tại các khoa của Bệnh viện
8	Ống đồng D6+D12 dày 0.71mm	Mét		
9	Ống đồng D6+D16 dày 0.71mm	Mét		
10	Bảo ôn dày 13	Mét		
11	Băng cuốn	Mét		
12	Dây điện 2x2.5	Mét		
13	Giá treo cục nóng ĐH treo tường 9+12.000btu (sắt)	Bộ		
14	Giá treo cục nóng ĐH treo tường 18+24.000btu (sắt)	Bộ		
15	Ống thoát nước thải (ống sun)	M		
16	Ống thoát nước PVC D21+ cắt các loại	M		
17	Quang treo ống nước	Bộ		
18	Vật tư phụ kiện lắp đặt cục nóng	Bộ	17	
19	Nhân công lắp đặt	Bộ	17	

Để có cơ sở lựa chọn đơn vị cung cấp và lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ các loại sử dụng cấp bách phục vụ người bệnh tại các khoa phù hợp nhất cho Bệnh viện. Kính mời các đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp báo giá đến.

Giá báo giá là giá của 100% dịch vụ, đã bao gồm đầy đủ giá cung cấp dịch vụ, đã bao gồm đầy đủ thuế VAT, nhân công thực hiện, chi phí khác (bao gồm các vật tư, phụ kiện) lắp đặt hoàn chỉnh tại Bệnh viện.

Yêu cầu Báo giá của đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin: Tên, địa chỉ, số điện thoại (Email) của đơn vị và được ký, đóng dấu bởi người có thẩm quyền. Đơn vị nộp kèm tài liệu chứng minh năng lực.

1. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông Vũ Mạnh Thông, SĐT: 0969.833.839, Phụ trách phòng VT-TBYT.

- Ông Nguyễn Duy Linh, SĐT: 0911.468.676, Phó phòng VT-TBYT;

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng: Phòng Vật tư- Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh; Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 10 ngày (Từ ngày 09 tháng 5 năm 2025 đến trước 17h ngày 19 tháng 5 năm 2025, tính các ngày T7, CN).

*** Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.**

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 19 tháng 5 năm 2025.

*** Lưu ý:**

- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

+ Không có báo giá bản cứng được ký người có thẩm quyền;

+ Không cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật;

+ Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);

- Lưu: VT, VT-TBYT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Việt

Mẫu số 1 BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp
của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC
Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản
(Kèm theo Thông báo số 1315 / TB-BVT ngày 09 tháng 5 năm 2025)

STT	Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản
1	Điều hòa 2 chiều, 24.000BTU
	I. Yêu cầu chung:
	Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: tối thiểu ISO 9001 hoặc cao hơn
	II. Cấu hình cung cấp:
	Dàn lạnh: 01 bộ
	Dàn nóng: 01 bộ
	Bộ điều khiển từ xa: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh+Việt: 01 bộ
	III. Thông số kỹ thuật:
	Công suất làm lạnh: ≥24.000BTU /giờ
	Loại: 2 chiều
	Môi chất lạnh: R32
	Dàn tản nhiệt: ống đồng, lá tản nhiệt bằng nhôm
	Chế độ gió: Tuỳ chỉnh điều khiển lên xuống
	Có công nghệ làm lạnh nhanh
	Khả năng lọc không khí: Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Lọc bụi mịn PM 2.5
	Tiện ích:
	- Đảo gió tự động
	- Chức năng hút ẩm
	- Hẹn giờ bật tắt máy
	- Tự khởi động lại khi có điện
	- Cài đặt nhiệt độ phòng
	III. Yêu cầu khác:
	Thời gian bảo hành toàn bộ sản phẩm: ≥24 tháng
	Thời gian bảo hành máy nén: ≥5 năm
	Thời gian xử lý sự cố tối đa ≤ 1 giờ khi có yêu cầu của Bệnh viện
2	Điều hòa 2 chiều, 18.000BTU
	I. Yêu cầu chung:
	Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: tối thiểu ISO 9001 hoặc cao hơn
	II. Cấu hình cung cấp:
	Dàn lạnh: 01 bộ

	Dàn nóng: 01 bộ
	Bộ điều khiển từ xa: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh+Việt: 01 bộ
	III. Thông số kỹ thuật:
	Công suất làm lạnh: ≥ 18.000 BTU/giờ
	Loại: 2 chiều
	Môi chất lạnh: R32
	Dàn tản nhiệt: ống đồng, lá tản nhiệt bằng nhôm
	Chế độ gió: Tuỳ chỉnh điều khiển lên xuống
	Có công nghệ làm lạnh nhanh
	Khả năng lọc không khí: Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Lọc bụi mịn PM 2.5
	Tiện ích:
	- Đảo gió tự động
	- Chức năng hút ẩm
	- Hẹn giờ bật tắt máy
	- Tự khởi động lại khi có điện
	- Cài đặt nhiệt độ phòng
	III. Yêu cầu khác:
	Thời gian bảo hành toàn bộ sản phẩm: ≥ 24 tháng
	Thời gian bảo hành máy nén: ≥ 5 năm
	Thời gian xử lý sự cố tối đa ≤ 1 giờ khi có yêu cầu của Bệnh viện
3	Điều hòa 1 chiều, 18.000BTU
	I. Yêu cầu chung:
	Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: tối thiểu ISO 9001 hoặc cao hơn
	II. Cấu hình cung cấp:
	Dàn lạnh: 01 bộ
	Dàn nóng: 01 bộ
	Bộ điều khiển từ xa: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh+Việt: 01 bộ
	III. Thông số kỹ thuật:
	Công suất làm lạnh: ≥ 18.000 BTU/giờ
	Loại: 1 chiều
	Môi chất lạnh: R32
	Dàn tản nhiệt: ống đồng, lá tản nhiệt bằng nhôm
	Chế độ gió: Tuỳ chỉnh điều khiển lên xuống
	Có công nghệ làm lạnh nhanh
	Khả năng lọc không khí: Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Lọc bụi mịn PM 2.5
	Tiện ích:
	- Đảo gió tự động
	- Chức năng hút ẩm

	- Hẹn giờ bật tắt máy
	- Tự khởi động lại khi có điện
	- Cài đặt nhiệt độ phòng
	III. Yêu cầu khác:
	Thời gian bảo hành toàn bộ sản phẩm: ≥ 24 tháng
	Thời gian bảo hành máy nén: ≥ 5 năm
	Thời gian xử lý sự cố tối đa ≤ 1 giờ khi có yêu cầu của Bệnh viện
4	Điều hòa 2 chiều, 12.000BTU
	I. Yêu cầu chung:
	Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: tối thiểu ISO 9001 hoặc cao hơn
	II. Cấu hình cung cấp:
	Dàn lạnh: 01 bộ
	Dàn nóng: 01 bộ
	Bộ điều khiển từ xa: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh+Việt: 01 bộ
	III. Thông số kỹ thuật:
	Công suất làm lạnh: ≥ 12.000 BTU/giờ
	Loại: 2 chiều
	Môi chất lạnh: R32
	Dàn tản nhiệt: ống đồng, lá tản nhiệt bằng nhôm
	Chế độ gió: Tuỳ chỉnh điều khiển lên xuống
	Có công nghệ làm lạnh nhanh
	Khả năng lọc không khí: Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Lọc bụi mịn PM 2.5
	Tiện ích:
	- Đảo gió tự động
	- Chức năng hút ẩm
	- Hẹn giờ bật tắt máy
	- Tự khởi động lại khi có điện
	- Cài đặt nhiệt độ phòng
	III. Yêu cầu khác:
	Thời gian bảo hành toàn bộ sản phẩm: ≥ 24 tháng
	Thời gian bảo hành máy nén: ≥ 5 năm
	Thời gian xử lý sự cố tối đa ≤ 1 giờ khi có yêu cầu của Bệnh viện
5	Điều hòa 1 chiều, 12.000BTU
	I. Yêu cầu chung:
	Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: tối thiểu ISO 9001 hoặc cao hơn
	II. Cấu hình cung cấp:
	Dàn lạnh: 01 bộ
	Dàn nóng: 01 bộ
	Bộ điều khiển từ xa: 01 bộ

	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh+Việt: 01 bộ
	III. Thông số kỹ thuật:
	Công suất làm lạnh: ≥ 12.000 BTU/giờ
	Loại: 1 chiều
	Môi chất lạnh: R32
	Dàn tản nhiệt: ống đồng, lá tản nhiệt bằng nhôm
	Chế độ gió: Tuỳ chỉnh điều khiển lên xuống
	Có công nghệ làm lạnh nhanh
	Khả năng lọc không khí: Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Lọc bụi mịn PM 2.5
	Tiện ích:
	- Đảo gió tự động
	- Chức năng hút ẩm
	- Hẹn giờ bật tắt máy
	- Tự khởi động lại khi có điện
	- Cài đặt nhiệt độ phòng
	III. Yêu cầu khác:
	Thời gian bảo hành toàn bộ sản phẩm: ≥ 24 tháng
	Thời gian bảo hành máy nén: ≥ 5 năm
	Thời gian xử lý sự cố tối đa ≤ 1 giờ khi có yêu cầu của Bệnh viện
6	Điều hòa 1 chiều, 9.000BTU
	I. Yêu cầu chung:
	Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng: tối thiểu ISO 9001 hoặc cao hơn
	II. Cấu hình cung cấp:
	Dàn lạnh: 01 bộ
	Dàn nóng: 01 bộ
	Bộ điều khiển từ xa: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh+Việt: 01 bộ
	III. Thông số kỹ thuật:
	Công suất làm lạnh: ≥ 12.000 BTU/giờ
	Loại: 1 chiều
	Môi chất lạnh: R32
	Dàn tản nhiệt: ống đồng, lá tản nhiệt bằng nhôm
	Chế độ gió: Tuỳ chỉnh điều khiển lên xuống
	Có công nghệ làm lạnh nhanh
	Khả năng lọc không khí: Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Lọc bụi mịn PM 2.5
	Tiện ích:
	- Đảo gió tự động
	- Chức năng hút ẩm
	- Hẹn giờ bật tắt máy
	- Tự khởi động lại khi có điện

	- Cài đặt nhiệt độ phòng
	III. Yêu cầu khác:
	Thời gian bảo hành toàn bộ sản phẩm: ≥ 24 tháng
	Thời gian bảo hành máy nén: ≥ 5 năm
	Thời gian xử lý sự cố tối đa ≤ 1 giờ khi có yêu cầu của Bệnh viện